

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo
trực thuộc trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4539/TTr-STNMT ngày 16 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước thực hiện quyền hạn và trách nhiệm đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai, thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý nhà nước về đất đai.

b) Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được thành lập và hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bến Tre có nhu cầu xin giao đất tôn giáo và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Hạn mức giao đất

1. Hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc mới thành lập để xây dựng cơ sở tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc là không quá 5.000m².

2. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đã được giao đất, công nhận quyền sử dụng đất tôn giáo theo quy định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục sử dụng theo hình thức đã được xác định. Trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhu cầu mở rộng diện tích đất tôn giáo thì tổng diện tích mở rộng và diện tích đất tôn giáo đã được giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không quá 5.000m².

3. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh nếu có nhu cầu sử dụng đất lớn hơn 5.000m² thì Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào quy mô, phạm vi của tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và nhu cầu thực tế về hoạt động tôn giáo và quỹ đất của địa phương xem xét quyết định cụ thể cho từng trường hợp.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức; hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu thi hành kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ pháp chế - Bộ TNMT (kiểm tra);
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ TP (kiểm tra);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Bảo Đông Khởi;
- Đài PT&TH Bến Tre;
- Phòng: TH, KT, TCĐT, KGVX, NC; Ban TCD;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NKP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Tam